BỘ CÔNG AN
**HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN**

Số: 4268 /QĐ-T02-HC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua lương thực, thực phẩm, rau củ quả, chất đốt và các mặt hàng thiết yếu cho bếp ăn học viên năm 2027**

## GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết các mẫu hồ sơ, báo cáo trong hoạt động đấu thầu, kiểm tra, giám sát và báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 102/2026/TT-BCA ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ Công an Quy định về đầu tư, mua sắm trong Công an nhân dân;*

*Căn cứ Quyết định số 8388/QĐ-BCA ngày 18/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an về tổ chức bộ máy của Học viện Cảnh sát nhân dân;*

*Căn cứ Quyết định số 3979/QĐ-BCA ngày 27/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Cảnh sát nhân dân;*

*Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Hậu cần.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua lương thực, thực phẩm, rau củ quả, chất đốt và các mặt hàng thiết yếu cho bếp ăn học viên năm 2027 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Phòng Hậu cần phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Bộ Công an; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Bộ Công an để đảm bảo kế hoạch và thực hiện nguồn kinh phí được giao theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đồng chí Trưởng phòng Hậu cần, các cá nhân, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
Như điều 3;
Lưu: VT, HC.

**GIÁM ĐỐC**

BỘ CÔNG AN
HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

**Trung tướng Trần Minh Hưởng**

# PHỤ LỤC

*(Kèm theo Quyết định số: 4268 /QĐ-T02-HC ký ngày 23 / 10 /2026)*

| Stt | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | **Tên gói thầu** | **Tóm tắt công việc chính của gói thầu** | | | | | | | | | |
| 1 | Học viện Cảnh sát nhân dân | Gói số 1: Cung cấp lương thực | Cung cấp lương thực | 7.571.819.192 | Ngân sách Nhà nước | Chào hàng cạnh tranh | Một giai đoạn một túi hồ sơ | 120 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |
| 2 | | Gói số 2: Cung cấp thực phẩm (thịt, cá, trứng, đậu phụ) | Cung cấp thực phẩm (thịt, cá, trứng, đậu phụ) | 54.202.453.951 | Ngân sách Nhà nước | Đấu thầu rộng rãi | Một giai đoạn một túi hồ sơ | 120 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |
| 3 | | Gói số 3: Cung cấp rau củ quả, gia vị, dầu ăn | Cung cấp rau củ quả, gia vị, dầu ăn | 18.334.107.050 | Ngân sách Nhà nước | Đấu thầu rộng rãi | Một giai đoạn một túi hồ sơ | 120 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |
| 4 | | Gói số 4: Cung cấp giò, chả, xúc xích | Cung cấp giò, chả, xúc xích | 6.051.246.520 | Ngân sách Nhà nước | Chào hàng cạnh tranh | Một giai đoạn một túi hồ sơ | 120 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |
| 5 | | Gói số 5: Cung cấp bánh mỳ, mỳ tôm, sữa | Cung cấp bánh mỳ, mỳ tôm, sữa | 4.362.124.800 | Ngân sách Nhà nước | Chào hàng cạnh tranh | Một giai đoạn một túi hồ sơ | 120 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 6 | | Gói số 6: Cung cấp chất đốt | Cung cấp chất đốt | 2.688.014.160 | Ngân sách Nhà nước | Chào hàng cạnh tranh | Một giai đoạn một túi hồ sơ | 120 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |
| 7 | | Gói số 7: Cung cấp Gas | Cung cấp Gas | 1.865.514.000 | Ngân sách Nhà nước | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | | 20 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |
| 8 | | Gói số 8: Cung cấp nước tẩy rửa, lau sàn | Cung cấp nước tẩy rửa, lau sàn | 349.272.000 | Ngân sách Nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn | | 20 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 218 ngày | Không |
| | **Tổng giá gói thầu** | | | **95.424.551.673 (Bằng chữ: Chín mươi lăm tỷ, bốn trăm hai mươi tư triệu, năm trăm năm mươi mốt nghìn, sáu trăm bảy mươi ba đồng.)** | | | | | | | | |

***Ghi chú:*** *Giá trên đã bao gồm các loại thuế, phí theo quy định.*